TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2019/QĐST-DS	*Chư Sê, ngày 27 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2019/TLST- DS ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ phần N; Địa chỉ: Số xxx đường K, H, Hà Nội; Người đại diện theo Pháp luật là ông Nghiêm Xuân T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N.

Người đại diện theo theo ủy quyền bà Đỗ Thị Việt H – Giám đốc Chi nhánh Gia Lai; Địa chỉ: Số xxx đường Q, TP. P, tỉnh Gia Lai (Theo Giấy ủy quyền số 87/UQ-VCB-PC ngày 01/4/2019 của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần N).

Bà H có giấy ủy quyền số 55/UQ-NHNTGL ngày 16/8/2019 ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn Đ – Trưởng Phòng giao dịch Chư Sê Ngân hàng Thương Mại Cổ phần N Chi nhánh ngân hàng TMCP N Gia Lai; Địa chỉ: Số xxx đường H, TT. C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố xxx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; Hiện trú tại: Thôn xxx, xã I, huyện C, tỉnh G.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H công nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N thông qua Chi nhánh Gia Lai - Phòng Giao dịch Chư Sê số tiền nợ là: 1.166.213.699 đồng trong đó: nợ gốc 1.100.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 19/11/2019 là 66.213.699 đồng.

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Thanh toán một lần toàn bộ số tiền trên một lần vào ngày 20 tháng 02 năm 2020.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này"(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Sau khi bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H thanh toán xong toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông T và bà H 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 684739 do UBND huyện C - tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2008 và số AL 684737 do UBND huyện C - tỉnh Gia Lai cấp ngày 22/01/2008 cho ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 24/05A/NHNT ngày 24/05/2017 được chứng thực tại Văn Phòng công chứng N, địa chỉ: xxx đường H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai ngày 24/05/2017 đăng ký thế chấp tại Chi nhánh phòng đăng ký đất đai huyện C (có phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/24/05A/NHNT ngày 10/4/2019 được chứng thực ngày 10/4/2019 tại Văn Phòng công chứng N kèm theo).

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.500.000 đồng, ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh Gia Lai thông qua Phòng giao dịch Chư Sê đã nộp tạm ứng số tiền này nên ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N- Chi nhánh Gia Lai thông qua Phòng giao dịch Chư Sê số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000 đồng + 1.166.213.699 đồng - 800.000.000 đồng X 3% : 2 = 23.493.205 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm chín mươ ba nghìn hai trăm linh năm đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh Gia Lai thông qua Phòng giao dịch Chư Sê số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền

23.012.000 đồng (hai mươi ba triệu không trăm mười hai nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0002xxx ngày 28/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Tòa án Tỉnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Vương Đức Phượng